

Số: **876 /QĐ-BNN-TCTS**

Hà nội, ngày **20 tháng 4 năm 2012**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3, Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 52/2010/NĐ-CP ngày 17/5/2010 của Chính phủ về Nhập khẩu tàu cá, có hiệu lực từ ngày 01/8/2010;

Căn cứ Thông tư số 24/2011/TT-BNNPTNT ngày 6/4/2011 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT về sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy sản theo Nghị quyết 57/NQ-CP;

Căn cứ Thông tư số 28/2011/TT-BNNPTNT ngày 15/4/2011 của Bộ NN&PTNT về Ban hành quy định việc chứng nhận, xác nhận thủy sản khai thác xuất khẩu vào thị trường Châu Âu;

Căn cứ Thông tư số 88/2011/TT-BNNPTNT ngày 28/12/2011 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện Nghị định số 12/2006/NĐ-CP ngày 23/01/2006 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Thương mại về hoạt động mua bán hàng hoá quốc tế và các hoạt động đại lý, mua, bán, gia công và quá cảnh hàng hoá với nước ngoài trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thủy sản và Chánh Văn phòng Bộ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 14 thủ tục hành chính mới ban hành; 23 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; 15 thủ tục hành chính bị hủy bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*các Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Tổng cục, Vụ, Cục, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- VP Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC) (đề b/c);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cổng thông tin điện tử của Bộ;
- Văn phòng Bộ (P. KSTTHC);
- Lưu: VT, TCTS (7b).

